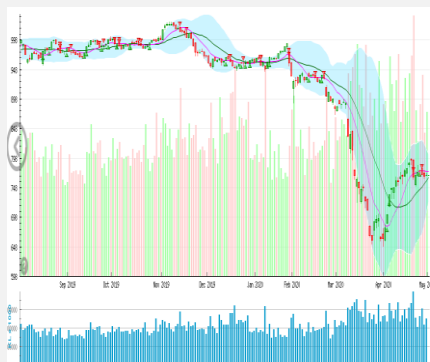


Vn-index
769,11 +0,25% ↑ 195 70

↓ 143

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

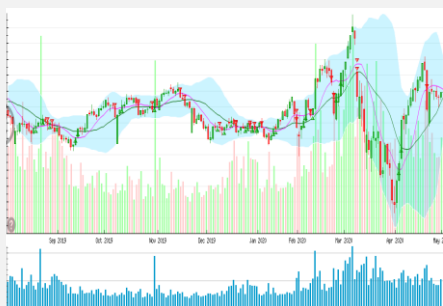


Thị trường tiếp tục có phiên giằng co trong biên độ hẹp, một số nhóm ngành dẫn dắt như ngân hàng và các nhóm trụ tiếp tục suy yếu mất khả năng dẫn dắt trong ngắn hạn. Những nhóm khác như dầu khí, dệt may, bất động sản cũng đang bước vào xu thế giảm điểm. Hiện chỉ còn số ít những cổ phiếu thuộc nhóm ngành khu công nghiệp, nhựa và phân bón vẫn giữ được xu thế tăng như PHR, NTP, DCM. Tuy vậy những nhóm trên nhiều khả năng cũng sẽ đối mặt với nguy cơ giảm điểm nếu thị trường chung đột ngột xấu đi trong ngắn hạn. Dòng tiền thoát ra từ nhà đầu tư nước ngoài ròng rã suốt 2 tháng qua cũng là áp lực không nhỏ cho thị trường, nhất là khi dòng vốn nội nhiều khả năng sẽ suy yếu sau kỳ BCTC không được khả quan trong Q1 vừa qua. Thị trường đang đối mặt với nguy cơ điều chỉnh với xác suất khá cao.

Hnx-index
106,84 +0,54% ↑ 98 56

↓ 62

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Vnindex tạo nên Doji cho thấy xu thế giằng co của thị trường ở thời điểm hiện tại. Điểm tiêu cực là thanh khoản thị trường đã sụt giảm khá mạnh kể từ sau phiên giảm điểm mạnh ngày 21/04/2020. Hiện thanh khoản đã giảm khoảng 16,67% so với mức trung bình khoảng 300 tr/phiên trong nhịp tăng từ 06-21/04/2020 cho thấy dòng tiền đã thoát ra và chưa có dấu hiệu quay trở lại. Các chỉ báo thành phần như RSI, MFI, MACD đã mất xu thế tăng ngắn hạn cho thấy đà tăng ngắn hạn của thị trường đã mất đi, thị trường có thể điều chỉnh trong những phiên tới.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

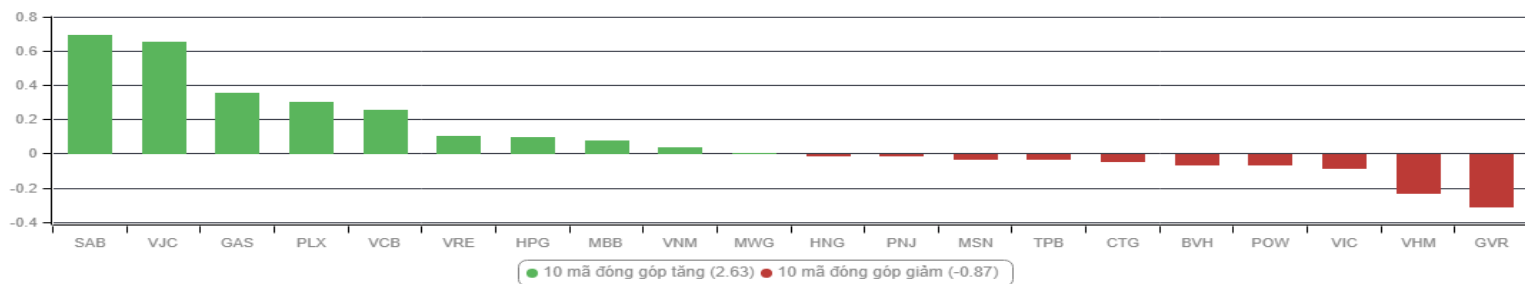
Thị trường nhiều khả năng đã mất đi đà tăng ngắn hạn thiết lập từ ngày 01/04/2020 với sự suy yếu của một số nhóm cổ phiếu dẫn dắt hàng đầu. Toàn thị trường chỉ còn khá ít nhóm cổ phiếu còn giữ được đà tăng ngắn hạn như nhóm nhựa, bất động sản khu công nghiệp. Trong khi đó những nhóm còn lại đang đối mặt với nguy cơ điều chỉnh sau chuỗi thời gian tăng nóng. VFS nhận định thị trường ở thời điểm hiện tại đối mặt với rủi ro giảm điểm với xác suất lớn hơn. Do đó nhà đầu tư nên canh những nhịp hồi phục để hạ dần tỷ trọng đưa tài khoản về trạng thái an toàn.

Với tình hình nền kinh tế cũng như TTCK năm 2020 gặp khá nhiều rủi ro và biến động, nhà đầu tư nên lựa chọn nắm giữ danh mục có triển vọng trong dài hạn với những tiêu chí như ngành nghề triển vọng, tài sản lớn, doanh thu, lợi nhuận tăng trưởng ổn định, cổ tức tiền mặt cao, ít vay nợ và tích trữ lượng tiền mặt đủ lớn để mua thêm mỗi khi thị trường giảm điểm mạnh. Danh mục chúng tôi khuyến nghị gồm có PHR, NTC, SZL, CTR, MFS, SJS, VGG, VEA, VGG, ABI, VTP.

Hạn chế giao dịch tại nhóm cổ phiếu đầu cơ có ít thông tin hỗ trợ và có tính rủi ro cao.

Analyst: Nguyễn Thế Việt. Email: Viet.nguyen@Vfs.com.vn

DANH MỤC ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VNINDEX



DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
63	DPM	14,45	13,95	17/04/2020	18	13				

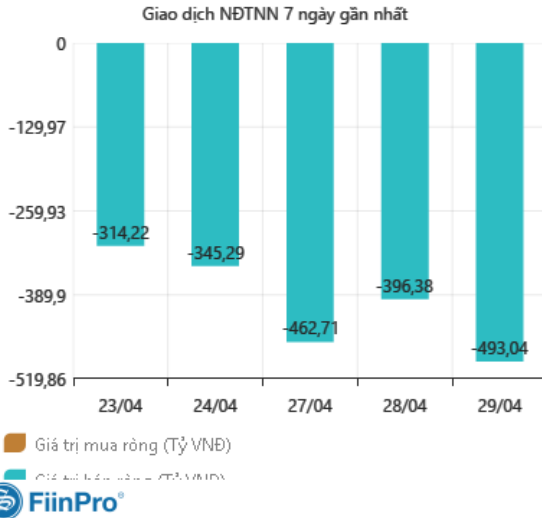
DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

ST T	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	-	8,65	07/11/2017	11	8.5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	-	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	-	7,8	14/11/2017	10	7.3	9.5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	-	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	-	16,4	17/11/2017	20	15.7	19.5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	-	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	-	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	+9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
9	VCW	-	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	-	20,5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	-	9.7	08/12/2017	11	8.6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
14	VCG	-	22,2	18/12/2017	28	20.7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE		8,6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PCI		38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS		21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4,15%	Đã chốt
19	VGG		62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS		21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
22	HBC		39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
24	GMD		30,5	19/03/2018	36	27	27	26/04/2018	-11,47%	Đã chốt
25	BSR		26,2	26/03/2018	33	22	22	19/04/2018	-16%	Đã chốt
26	VHC		71,5	05/04/2018	80	64	64	26/04/2018	-10,49%	Đã chốt
27	LPB		15,8	23/04/2018	18	13	13	21/05/2018	-17%	Đã chốt
28	PLX		64,5	14/05/2018	75	56	58	28/05/2018	-10%	Đã chốt
29	HSG		10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt
30	GAS		100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt
31	NVL		52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt
32	HAG		5.1	27/06/2018	6	4,5	5,6	20/11/2018	+9,8%	Đã chốt
33	VGC		20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS		15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGT		8,6	19/07/2018	11,1	8,1	11	13/09/2018	27,9%	Đã chốt
36	LPB		9,9	25/07/2018	13	8	9,2	24/10/2018	-9%	Đã chốt
37	OIL		14,2	30/07/2018	17	12	15,5	12/12/2018	+9%	Đã chốt
38	VPB		25	21/08/2018	28	23	23	23/10/2018	-8%	Đã chốt
39	BSR		16,8	23/08/2018	20	14,5	18,8	10/10/2018	+11,9%	Đã chốt

42	EVE		17,4	19/11/2018	20	15,5	18,1	27/11/2018	+4%	Đã chốt ngắn hạn
43	BSR		15,2	19/11/2018	18	13	14,2	07/01/2019	-7%	Đã chốt
44	KBC		12,5	22/11/2018	17	11	14	26/03/2019	+12%	Đã chốt
45	VJC		118,2	14/03/2019	135	112	119	26/03/2019	+1%	Đã chốt
46	GMC		36,96	01/04/2019	43,5	32,2	32,2	01/08/2019	-12,8%	Điều chỉnh 15% cổ tức bằng CP chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
47	NTC		105,8	25/04/2019	130	88	138	14/06/2019	+30%	Chốt lời ngắn hạn
48	MPC		41,5	16/05/2019	50	35	38,2	31/05/2019	-8%	Đã chốt
49	CTR		28,5	04/07/2019	34	27,2	43,2	31/07/2019	+52%	Chốt lời ngắn hạn
50	MSN		75,5	09/08/2019	85	67,5	70,5	29/11/2019	-7%	Đã chốt
51	DVP		44	13/08/2019	54	42	42	10/09/2018	-4,5%	Cắt lỗ ngắn hạn
52	FPT		52,8	20/08/2019	60	47	56,5	29/11/2019	+7%	Đã chốt
55	ABI		30,5	7/11/2019	75,8	27			-	Loại khỏi danh mục do thanh khoản không đáp ứng các giao dịch ngắn hạn
53	SIP	87,3	92	25/09/2019	130	80	80	31/01/2020	-13%	Đã chốt do chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
57	PHR	34,15	38,5	02/01/2020	51	34	34	03/02/2020	-11,6%	Đã chốt do chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
58	SZL	40	39	16/01/2020	46	37	37	31/01/2020	-5,12%	Đã chốt do chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
59	BSR	-	7,9	09/01/2020	10	7,2	8,5	22/01/2020	+8%	Đã chốt
54	NTC	166,8	157	15/10/2019	193	148	148	12/03/2020	-5,7%	Chạm điểm cắt lỗ
56	VTP	120	113	18/12/2019	140	107	107	12/03/2020	-5,3%	Chạm điểm cắt lỗ
60	STB	12,25	10,2	10/01/2020	12	9	10,4	13/03/2020	+4,85%	Đã chốt do tình hình thị trường chung rất xấu
61	CSV	21,25	21,1	21/01/2020	26	19	19	12/03/2020	-9,95%	Chạm điểm cắt lỗ
62	HBC	9,13	10,1	27/02/2020	12	9	9,1	11/03/2020	-9,9%	Chạm điểm cắt lỗ
54	NTC	166,8	157	15/10/2019	193	148	148	12/03/2020	-5,7%	Chạm điểm cắt lỗ

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

Kỹ thuật dầu khí Việt Nam (PVS): Quý 1 lãi 121 tỷ đồng giảm 68% so với cùng kỳ



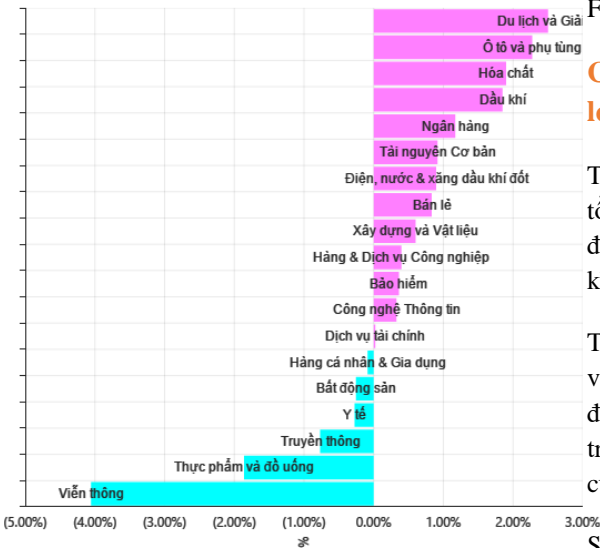
Doanh thu sụt giảm và hụt lãi từ các công ty liên doanh liên kết khiến lợi nhuận quý 1 của Kỹ thuật dầu khí Việt Nam (PVS) giảm sâu. Theo đó doanh thu thuần trong kỳ đạt 3.241 tỷ đồng giảm 21% so với cùng kỳ, trong khi giá vốn hàng bán chỉ giảm 17% nên lợi nhuận gộp đạt 191,5 tỷ đồng giảm 55% so với quý 1/2019.

Trong kỳ PVS có 110,3 tỷ đồng doanh thu từ hoạt động tài chính cao gấp 2,3 lần cùng kỳ tuy nhiên chi phí tài chính tăng gấp đôi, lãi từ hoạt động liên doanh liên kết giảm mạnh từ 179 tỷ đồng xuống chỉ còn 32 tỷ đồng.

Sau khi trừ các khoản chi phí và có lãi từ hoạt động khác gần 26 tỷ đồng (trong đó có 8,6 tỷ đồng thu từ phạt, bồi thường, tiền thưởng và hơn 13 tỷ đồng từ hoàn nhập dự phòng chi phí thực hiện dịch vụ của tàu FPSO Ruby II, 8 tỷ đồng từ hoàn nhập dự phòng chi phí cung cấp dịch vụ cho Dự án Cá Rồng Đỏ) kết quả PVS lãi ròng 121 tỷ đồng giảm 68,6% so với quý 1/2019 trong đó LNST thuộc về công ty mẹ là 111 tỷ đồng chỉ bằng 1/3 cùng kỳ năm ngoái.

TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY

Theo giải trình từ phía công ty nguyên nhân lợi nhuận sụt giảm là do kết quả HĐSXKD của dịch vụ cơ khí dầu khí và một số dịch vụ khác thấp hơn cùng kỳ, ngoài ra phần lãi của các công ty liên doanh hoạt động trong lĩnh vực cung cấp kho nổi chứa, xử lý và xuất dầu thô (FSO, FPSO) khi hợp nhất làm KQKD của PVS thấp hơn cùng kỳ.



Covid-19 ngày 29/4: Gần 60.000 người chết ở Mỹ; Anh vượt Đức trở thành ổ dịch lớn thứ 5 thế giới

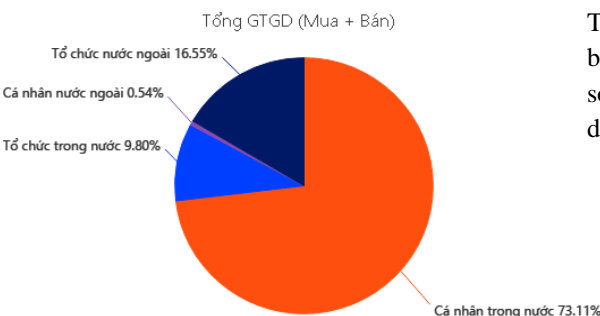
Tại Mỹ, số ca nhiễm hiện là 1.035.240, tăng 24.884, có thêm 2.429 trường hợp tử vong, nâng tổng số lên 59.225. Theo phát ngôn viên của Bộ Tài chính Mỹ, cơ quan này đang lên kế hoạch đưa ra hướng dẫn đối với người thân của những người đã qua đời do Covid-19 được nhận các khoản hỗ trợ, họ sẽ phải trả lại khoản tiền 1.200 USD cho chính phủ liên bang.

Tây Ban Nha có thêm 2.706 ca mới, ghi nhận 232.128 người nhiễm, thêm 301 trường hợp tử vong, tổng cộng 23.822 người chết. Thủ tướng Pedro Sanchez mới đây cho biết quốc gia này đặt mục tiêu dỡ bỏ hoàn toàn lệnh hạn chế, trở cuộc sống bình thường trong 8 tuần tới. Các trường học chưa mở cửa cho đến tháng 9, mỗi tỉnh sẽ dỡ bỏ lệnh hạn chế dần dần theo tình hình cụ thể ở địa phương đó.

Số lượng ca nhiễm mới của Italy tăng 2.091 và thêm 382 trường hợp tử vong, nâng tổng số lên lần lượt là 201.505 và 27.359. Sau hơn 1 tháng phong tỏa, chính phủ Italy đang lên kế hoạch về việc nới lỏng lệnh hạn chế. Thủ tướng Giuseppe Conte cho biết trường học sẽ không mở cửa cho đến tháng 9.

Theo thông báo của chính phủ Anh, quốc gia này ghi nhận thêm 586 trường hợp tử vong tại bệnh viện trong 24 giờ qua, cao hơn so với con số 360 của ngày hôm trước, nhưng vẫn thấp hơn so với mức cuối tuần. Hiện tại, tổng số người nhiễm ở Anh là 161.145, vượt Đức trở thành vùng dịch lớn thứ 5 thế giới.

GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ



THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
04/29/2020	VN30F2005	1,22%	696,00	707,10	692,60	702,50	223.231	15.614,01
04/29/2020	VN30F2006	1,27%	687,70	694,00	683,00	694,00	558	38,46
04/29/2020	VN30F2009	0,75%	683,70	691,50	682,20	689,00	91	6,25
04/29/2020	VN30F2012	0,75%	683,00	691,00	682,40	688,10	56	3,84

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
VAF	4,59	6,99%	10		FIT	6,51	-7%	1.211.350	
PDR	26,8	6,99%	1.278.990		BTT	35,25	-6,99%	4.400	
HUI	5,67	6,98%	25.680		ABS	16,65	-6,98%	141.340	
CCL	6,61	6,96%	161.870		FDC	8,42	-6,96%	3.270	
OGC	3,08	6,94%	1.380.220		PTC	6,96	-6,95%	1.190	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
NHP	0,5	25%	29.600		SPP	0,4	-20%	139.400	
ACM	0,5	25%	275.800		DNC	54,9	-10%	100	
VIG	0,9	12,50%	136.600		NBW	31,5	-10%	100	
PVX	0,9	12,50%	243.100		DHP	9	-10%	2.000	
SRA	9,9	10%	358.900		THS	7,2	-10%	2.000	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
VHM	63,6	-1,55%		22.781.110	VGC	17,3	0,00%		-283.262.440
VJC	115,5	2,30%		19.936.300	VNM	99	-1,49%		-75.637.710
NVL	53,2	0,19%		16.555.780	VCB	68	1,49%		-59.981.630
CTG	20	4,99%		16.286.430	VRE	23,1	1,54%		-26.070.220
DHC	38	2,70%		15.791.430	KBC	12,7	-2,68%		-17.722.030

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.